TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/DS-ST
Ngày: 14-5-2021
V/v: "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoài Hận

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Đoàn Quốc Thống.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2021 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 85/2021/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Tạ Minh S, sinh năm 1981 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 82, đường Phạm Ngũ Lão, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh M, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 10 tháng 3 năm 2021 nguyên đơn ông Tạ Minh S trình bày:* Ngày 01/12/2020 ông cho ông Nguyễn Anh M vay số tiền 420.000.000 đồng, khi vay giữa hai bên có làm hợp đồng tại văn phòng công chứng Trần Mai Hương, thời gian vay là 01 tháng, lãi suất trong thời hạn vay 01 tháng là 0%. Hiện nay hợp đồng vay đã hết hạn trả tiền theo thỏa thuận nhưng ông M không trả mà cố tình lánh mặt ông. Do đó, ông yêu cầu Tòa án buộc ông M trả cho ông số tiền vốn 420.000.000 đồng và tiền lãi kể từ ngày 02/01/2021 đến ngày 10/3/2021 theo

mức lãi suất của Ngân hàng là 11%/năm của số tiền 420.000.000 đồng với số tiền lãi là 8.663.000 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 428.663.000 đồng. Đồng thời ông S có đơn đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông.

* Đối với ông Nguyễn Anh M, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cùng với giấy triệu tập để tham gia phiên tòa nhưng ông M vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Ông Tạ Minh S khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Anh M trả tiền vay. Xét đây là quan hệ tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản",* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ông S xin vắng mặt, ông M vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông S và ông M.

[2]. Về nội dung:

Ông S yêu cầu Tòa án buộc ông M trả tiền vay với số tiền vốn và lãi là 428.663.000 đồng. Xét thấy, ông S với ông M có xác lập việc vay tiền với nhau là có thật và việc xác lập hợp đồng vay tiền là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, được thể hiện tại hợp đồng vay tiền ngày 02/12/2020 và được văn phòng công chứng Trần Mai Hương xác nhận. Mặt khác, ông M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để triệu tập tham gia hòa giải, xét xử nhưng ông M vắng mặt không có lý do và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông S, nên ông M phải gánh chịu mọi thiệt hại.

Đối với yêu cầu tính lãi suất 11%/năm của số tiền 420.000.000 đồng với số tiền lãi là 8.663.000 đồng. Xét thấy, mức lãi suất này là phù hợp và không vượt quá mức lãi suất quy định của Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông S về việc yêu cầu ông M trả số tiền vốn và lãi là 428.663.000 đồng.

Về án phí: Án phí dân sự có giá ngạch ông M phải nộp số tiền 21.146.500 đồng (làm tròn). Ông S không phải nộp án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a, b khoản 2, Điều 227; Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án.

* Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Minh S đối với ông Nguyễn Anh M về việc trả tiền vay và tiền lãi.

Buộc ông Nguyễn Anh M trả cho ông Tạ Minh S số tiền vốn 420.000.000 đồng, tiền lãi 8.663.000 đồng. Tổng cộng 428.663.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Anh M nộp án phí số tiền 21.146.000 đồng.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 ông Tạ Minh S đã nộp tạm ứng án phí số tiền 10.573.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006225 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh được nhận lại khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.